

Số: 41/2021/QĐST-HNGĐ

Tam Nông, ngày 15 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 67/2021/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2021 giữa:

- *Nguyên đơn:* Nguyễn Văn S sinh năm: 1969.

Hộ khẩu: Ấp H, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Địa chỉ: Thôn X, xã B, huyện T, tỉnh Đắk Nông.

- *Bị đơn:* Trương Thị Bé C, sinh năm: 1976.

Địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 và Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 03 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn S và chị Trương Thị Bé C (Đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp, số 11/2015, quyền số 01/2015 ngày 04/3/2015).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Anh Nguyễn Văn S và chị Trương Thị Bé C được ly hôn.

- Về nuôi con chung: Chị Trương Thị Bé C được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Trúc A (sinh ngày 07/9/2014) và Nguyễn Minh A (sinh ngày 28/12/2016). Hiện nay, cháu Minh A và cháu Trúc A đang sống với chị Bé C.

Anh Nguyễn Văn S có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung với số tiền cấp dưỡng hàng tháng cho mỗi con bằng $\frac{1}{2}$ mức lương cơ sở tại từng thời điểm thi hành án kể từ ngày ban hành Quyết định cho đến khi cháu Nguyễn Thị Trúc A và cháu Nguyễn Thị Minh A mỗi cháu đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung: Đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí:

+ Anh Nguyễn Văn S tự nguyện nộp 300.000đ tiền án phí dân sự (trong đó 75.000đ là tiền án phí ly hôn của anh S, 75.000đ anh S tự nguyện nộp thay cho chị Bé C tiền án phí ly hôn và 150.000đ tiền án phí cấp dưỡng nuôi con) nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí **anh S** đã nộp là 300.000đ theo biên lai số BI/2019/0010149 **quyển số: 0203** ngày 03/3/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp. Anh Nguyễn Văn S đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

+ Chị Trương Thị Bé C không phải nộp tiền án phí dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND H. Tam Nông;
- UBND xã P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Duy Khang